

GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM

Nội Quy

Tiểu Ban Tu Thư Ban Hướng Dẫn Trung Ương Ấn Hành

Phật Lịch 2540

Lưu hành nội bộ

Lời Nói Đầu

Phát khởi trong hoàn cảnh lịch sử và xã hội biến động, tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt nam đã trưởng thành trong kinh nghiệm gian khổ của dân tộc. Là một tổ chức Thanh Thiếu Đồng niên, suốt trên 50 năm qua, Gia Đình Phật Tử đã đáp ứng nhu cầu lý tưởng và hành động cho một số đông đảo đoàn viên hàng chục vạn đang sinh hoạt từ thành thị tới nông thôn. Được như thế là nhờ ở một đường lối chánh đáng, một tổ chức có cương lĩnh, một cơ quan lãnh đạo sáng suốt. chùng ấy nguyên lý hành động đã được đúc kết vào bảng Nội Quy này.

Đây là một công trình cân nhắc và xương máu của toàn thể đoàn viên Gia Đình Phật Tử từ ải Nam Quan tới mũi Cà Mau mà lịch sử đã đánh dấu bằng những nét chính :

* Năm 1940 : Hình thành trong danh hiệu Gia Đình Phật Hóa Phổ.

* Năm 1951 : Một Đại Hội Thống Nhất các Gia Đình Trung Nam Bắc thể hiện ngày khai sáng danh hiệu Gia Đình Phật Tử hiện tại.

* Năm 1961 : Một Đại Hội Huynh Trưởng Toàn Quốc họp tại Sài Gòn, trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, đã tu chính một lần và sau ngày Pháp nạn, một Đại Hội toàn quốc đánh dấu sự trưởng thành và Thống Nhất Gia Đình Phật Tử Việt Nam vào tháng 6 năm 1964.

Vận mệnh và uy tín của một đoàn thể quan yếu ở tổ chức và hành động. Bản Nội Quy này đề ra một quy mô tổ chức nhất quán từ Trung Ương cho tới đơn vị gia đình. Dựa trên những nguyên tắc dân chủ và tiến bộ, bản Nội Quy quy định những nguyên tắc phân quyền rất khúc chiết và bình đẳng. Những nguyên tắc ấy bảo đảm cho đường lối chỉ đạo chặt chẽ phân minh và thắt chặt tình tương thân ruột thịt của toàn thể đoàn viên Gia Đình Phật Tử. Và từ những tiêu chuẩn căn bản đó, mọi hoạt động thường xuyên của Gia Đình Phật Tử sẽ được xúc tiến mạnh mẽ. Nhờ sự điều hành của một Ban Hướng Dẫn hùng hậu và nhất trí, nhờ chương trình tu học thích hợp, Gia Đình Phật Tử đã và đang tiến mạnh trong mục đích : Đào tạo Thanh Thiếu Đồng-Niên thành Phật Tử chân chính, góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật Giáo. Trong quá trình hoạt động Gia Đình Phật Tử đã hiến dâng cho đạo những vị Thánh Tử Đạo, những tín đồ trung kiên, phóng xả, đã góp cho đời những công dân xứng đáng khắp mọi lĩnh vực.

Bản Nội Quy này đã được Tổng Vụ Thanh Niên thừa ủy nhiệm Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất duyệt y trong tinh thần chấp nhận sự trưởng thành của tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

Toàn thể đoàn viên phát nguyện : "Tích cực thực hiện nội quy để cho Phật nhật tăng huy, Pháp luân thường chuyển".

BAN HƯỚNG DẪN TRUNG ƯƠNG



NỘI QUY

GIA-ĐÌNH-PHẬT-TỬ VIỆT-NAM

Đã được tu chính do đại hội Huynh trưởng GDPTVN
Ngày 29,30-7-1973 tại Đà Nẵng

CHƯƠNG THỨ NHẤT

DANH HIỆU - MỤC ĐÍCH - CHÂM NGÔN - KHẨU HIỆU - LUẬT

Điều 1 : Danh Hiệu :

Chiếu điều thứ 16 Chương II của Hiến Chương lập ngày 14-12-1965, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất có một tổ chức giáo dục thanh niên lấy danh hiệu là Gia Đình Phật Tử Việt Nam. Tổ chức này nằm trong Tổng Vụ Thanh Niên (Gia Đình Phật Tử Vụ) của Viện Hóa Đạo.

Điều 2 : Mục Đích :

* Đào luyện THANH, THIẾU, ĐỒNG NIÊN thành Phật tử chân chính.

* Góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật Giáo.

Điều 3 : Châm Ngôn : Bi - Trí - Dũng

Điều 4 : Khẩu Hiệu : Tinh - Tấn

Điều 5 : Luật :

A. Luật của Thanh, Thiếu Niên :

1. Phật tử quy y Phật Pháp Tăng và giữ giới đã phát nguyện.
2. Phật tử mở rộng lòng thương, tôn trọng sự sống.
3. Phật tử trau dồi trí tuệ, tôn trọng sự thật.
4. Phật tử trong sạch từ thể chất đến tinh thần, từ lời nói đến việc làm.
5. Phật tử sống hỷ xả để đứng tiến trên đường đạo.

B. Luật của Đồng Niên (Oanh Vũ) :

1. Em tưởng nhớ Phật.
2. Em kính mến cha mẹ và thuận thảo với anh chị em.
3. Em thương người và vật.

CHƯƠNG THỨ HAI

TỔ CHỨC - NHIỆM VỤ - LIÊN LẠC - ĐẠI HỘI - TÀI CHÍNH

Điều 6 : Tổ Chức :

A. CẤP TRUNG ƯƠNG :

- Cấp lãnh đạo cao nhất của Gia Đình Phật Tử Việt Nam là Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam
- Trưởng Ban Hướng Dẫn Trung Ương GĐPTVN do Đại Hội Gia Đình Phật Tử Toàn Quốc bầu lên.
- Vị Trưởng Ban là một Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử, và đương nhiên là Vụ Trưởng Gia Đình Phật Tử Vụ trong Tổng vụ Thanh Niên của Viện Hóa Đạo.

Thành phần Ban Chấp Hành :

- Trưởng Ban
- 2 Phó trưởng ban (1 phụ trách ngành Nam, 1 phụ trách ngành Nữ)
- Tổng Thư Ký
- 2 Phó Tổng Thư Ký
- 1 Thủ quỹ
- 1 Ủy viên Nội vụ.

Các Ủy viên :

- 1 Ủy viên Nghiên huấn
- 1 Ủy viên Tổ Kiểm
- 1 Ủy viên Hoạt động Thanh niên và Xã hội
- 1 Ủy viên Văn nghệ
- 1 Ủy viên Doanh tế
- 1 Ủy viên Tu thư
- 1 Ủy viên Nam Phật tử
- 1 Ủy viên Nữ Phật tử
- 1 Ủy viên Thiếu Nam
- 1 Ủy viên Thiếu Nữ
- 1 Ủy viên Nam Oanh Vũ
- 1 Ủy viên Nữ Oanh Vũ

- Các Ủy viên có thể đề nghị Ban Hướng Dẫn Trung Ương mời 1 phụ tá và 8 đại diện Ban Hướng Dẫn Trung Ương tại 8 Miền :

Vạn Hạnh	(Bắc Trung Nguyên Trung Phần)
Liễu Quán	(Nam Trung Nguyên Trung Phần)
Khuông Việt	(Cao Nguyên Trung Phần)
Khánh Hòa	(Miền Đông Nam Phần)
Huệ Quang	(Tiền Giang Nam Phần)
Khánh Anh	(Hậu Giang Nam Phần)
Vĩnh Nghiêm	(Phật Tử Vĩnh Nghiêm)
Quảng Đức	(Thủ đô Sài Gòn)

Bên cạnh Ban Hướng Dẫn Trung Ương còn có 1 Ban Cố Vấn Giáo Lý.

Ban Thường Vụ :

- 1 Trưởng Ban
- 2 Phó Trưởng Ban
- 1 Tổng Thư Ký
- 2 Phó Tổng Thư Ký
- 1 Ủy Viên Nội Vụ
- 1 Thủ Quỹ

Ban Viên bị khuyết :

- Trường hợp một chức vụ trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương (BHDTU) bị khuyết :
- Nếu là Trưởng Ban thì BHDTU đề cử 1 trong 2 vị Phó Trưởng Ban và Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên duyệt.
 - Nếu là các vị khác thì BHDTU đề cử và thông qua Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên.
 - Trong trường hợp số ban viên BHDTU bị khuyết quá 1/3 Tổng số Ban viên thì cần triệu tập một đại hội toàn quốc thu hẹp để bổ sung và thông qua Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên.

B. CẤP MIỀN : Thành phần :

- 1 Đại diện (Nằm trong thành phần Ban Hướng Dẫn Trung Ương do Đại Hội GDPT Toàn Quốc bầu lên).
1 Thư Ký và 1 Thủ quỹ (Do đại diện lựa chọn với sự chấp thuận của BHDTU)

Miền Vĩnh Nghiêm :

Các GDPT Vĩnh Nghiêm có một BHD duy nhất tương đương cấp Tỉnh. Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT Vĩnh Nghiêm, đương nhiên là Đại diện BHDTU tại Miền Vĩnh Nghiêm.

Miền Quảng Đức :

Thủ đô Sài Gòn có một Ban Hướng Dẫn Thủ đô Sài Gòn tương đương cấp Tỉnh. Trưởng BHD GDPT Thủ đô đương nhiên là Đại diện BHDTU tại Miền Quảng Đức.

C. CẤP TỈNH HAY THỊ XÃ :

Mỗi tỉnh hay thị xã biệt lập (như Đà Nẵng, Cam Ranh...) Có từ năm (5) GDPT trở lên, có một BHD GDPT do Đại hội Huynh Trưởng GDPT Tỉnh hay Thị xã bầu lên.
Trưởng ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã là Huynh Trưởng GDPT đương nhiên là Trưởng ban GDPT trong Thanh Niên Vụ của Tỉnh Giáo Hội

Thành phần Ban Hướng Dẫn :

- 1 Trưởng Ban
 - 2 Phó Trưởng Ban (1 phụ trách ngành Nam,
1 phụ trách ngành Nữ).
 - 1 Tổng Thư Ký
 - 1 Phó Tổng Thư Ký
 - 1 Thủ Quỹ.
- Các Ủy viên khác đều giống như BHDTU (Các ban viên có thể đề nghị BHD Tỉnh hay Thị xã mời 1 phụ tá cho mình).
Bên cạnh BHD Tỉnh hay Thị xã có một Ban Cố Vấn Giáo Lý và một Ban Bảo Trợ.

Ban Viên bị khuyết :

Trường hợp một chức vụ trong BHD Tỉnh hay Thị xã bị khuyết thì BHD Tỉnh hay Thị xã đề cử và đệ trình BHDTU duyệt.
Trong trường hợp số ban viên BHD Tỉnh hay Thị xã bị khuyết quá 1/3 tổng số ban viên thì cần phải triệu tập một đại hội Huynh trưởng thu hẹp để bổ sung và đệ trình BHDTU duyệt.

Đại Diện Quận :

Tại mỗi quận BHD có thể có một đại diện hay một Ban Đại Diện. BHD Tỉnh hay Thị xã với điều kiện có bảy (7) Gia Đình Phật Tử trở lên.

Thành phần Ban Đại Diện Quận :

- 1 Đại Diện (nằm trong thành phần BHD Tỉnh hay Thị xã do đại hội Huynh trưởng GDPT Tỉnh hay Thị xã bầu lên).
1 Thư Ký
1 Ban Viên Tổ Kiểm (Do đại diện lựa chọn với sự chấp thuận của BHD Tỉnh hay Thị xã)
1 Thủ Quỹ.

D. CẤP GIA ĐÌNH :

- Mỗi xã (tại các quận) phường (tại các đô thị) CHI hay KHUỒN Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, có thể thành lập một hay nhiều GDPT song không nhất định khu vực.
- Mỗi Gia Đình sinh hoạt riêng biệt Nam và Nữ, trừ trường hợp Gia Đình dưới 4 đoàn.

- c) Mỗi Gia Đình phải có tối thiểu là 2 Đoàn và tối đa là 6 Đoàn.
d) Mỗi Đoàn có tối thiểu là 2 Đội, Chúng và số Đoàn viên từ 12 đến 32 em.
e) Mỗi Đội (Thanh, Thiếu Niên), Chúng (Thanh, Thiếu Nữ) hay Đàn (Oanh Vũ) có từ 6 đến 8 em.
f) Oanh Vũ : Nam và Nữ từ 07 đến 12 tuổi.
Thiếu Niên: Nam và Nữ từ 13 đến 17 tuổi.
Thanh Niên: Nam và Nữ từ 18 tuổi trở lên.

Thành phần :

Ban Huynh Trưởng Gia Đình :

- 1 Gia trưởng
2 Liên Đoàn Trưởng (1 phụ trách ngành Nam và
1 phụ trách ngành Nữ).
1 Thư ký
1 Thủ Quỹ
Các Đoàn Trưởng và Đoàn Phó hai ngành.
Trừ Gia Trưởng, các Ban viên đều do Ban Huynh Trưởng Gia Đình bầu lên.
Ban Huynh Trưởng không phải bầu lại mỗi năm hay hạn kỳ. Nếu cần thì cải tổ hay bổ sung mà thôi.
Bên cạnh Ban Huynh Trưởng có 1 Ban Bảo Trợ.

Mỗi Đoàn có:

- 1 Đoàn Trưởng
1 hay 2 Đoàn Phó để điều động sinh hoạt của Đoàn.

Mỗi Đội, Chúng hay Đàn có :

- 1 Đội, Chúng hay Đàn Trưởng
1 Đội, Chúng hay Đàn Phó trông coi.

Điều 7 : Nhiệm Vụ - Liên Lạc :

A. Cấp Trung Ương :

1. Trưởng Ban Hướng dẫn Trung Ương GDPT điều động toàn ban, điều khiển và kiểm soát các Ban Hướng Dẫn Tỉnh.
2. Thực hiện đúng Nội Quy của Gia Đình Phật Tử Việt Nam.
3. Tổ chức Trưởng hay các lớp Huấn Luyện Huynh Trưởng, các Trại toàn quốc.
4. Báo cáo sinh hoạt mỗi tam cá nguyệt cho Tổng Vụ Thanh Niên và Viện Hóa Đạo.
5. Đặc quyền ban hành các thông tư liên hệ đến việc ấn định thành lập và điều hành các Ban Chấp Hành hay Đại Diện GDPT Tỉnh hay Thị xã ở các Tỉnh hay Thị xã chưa đủ điều kiện để thành lập Ban Hướng Dẫn.

B. Cấp Miền :

1. Đại Diện Miền thay mặt Ban Hướng Dẫn Trung ương GDPT Việt Nam để đôn đốc, kiểm soát và báo cáo tình hình hoạt động của GDPT Tỉnh hay Thị xã thuộc Miền của mình vào tuần lễ cuối mỗi tam cá nguyệt lên Ban Hướng Dẫn Trung Ương.
2. Liên lạc với đại diện Miền Giáo Hội Phật giáo Việt Nam để thông hiểu tình hình và giải quyết những vấn đề liên quan đến GDPT.
3. Đại diện cho BHD TƯ trong các lễ lược do các GDPT trong Tỉnh hay Thị xã tổ chức.
4. Đôn đốc các trại Liên Tỉnh, Thị xã trong Miền.

C. Cấp Tỉnh hay Thị xã :

1. Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT Tỉnh hay Thị xã có phận sự điều động toàn ban thi hành chỉ thị của trung ương điều khiển và kiểm soát các GDPT trong Tỉnh hay Thị xã.
2. Thành lập các GDPT mới trong Tỉnh hay Thị xã.
3. Tổ chức các trại huấn luyện Huynh Trưởng Sơ cấp, Cấp I, Cấp II và Đội, Chúng Trưởng hay trại Liên Gia Đình trong Tỉnh hay Thị xã.
4. Là Ban viên trong Ban đại diện Giáo hội Phật giáo cấp Tỉnh hay Thị xã.
5. Báo cáo sinh hoạt hàng tháng lên Ban Đại Diện GDPT Miền và Ban Hướng Dẫn Trung Ương.

D. Cấp Gia Đình :

1. Gia Trưởng :

- a) Vị này phải là một Cư sĩ từ 30 tuổi trở lên và có uy tín trong Ban Đại Diện Giáo Hội ở cấp Xã, Phường, Chi hay Khuôn và hiểu biết về GDPT do Ban Huynh Trưởng mời và được sự đồng ý của Ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã.
- b) Nếu Liên Đoàn Trưởng từ 30 tuổi trở lên có đủ tư cách và uy tín với Ban Đại Diện Giáo Hội cấp Xã, Phường hay Chi, Khuôn có thể kiêm chức vụ Gia-Trưởng.
- c) Thu nhận Đoàn sinh mới vào Gia Đình.
- d) Thay mặt Ban Huynh Trưởng về mặt đối ngoại liên quan đến Gia Đình Phật Tử, thi hành Nội Quy và cùng với Ban Huynh Trưởng chịu trách nhiệm trước Ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã.

2. Liên Đoàn Trưởng :

- a) Điều động Ban Huynh trưởng.
- b) Thi hành chỉ thị của Ban Hướng Dẫn Tỉnh.
- c) Tổ chức các lớp Huấn Luyện Đội hay Chúng Trưởng trong Gia Đình để chuẩn bị dự các lớp huấn luyện của Ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã.
- d) Tổ chức các cuộc lễ, trại, triển lãm, văn nghệ và công tác xã hội thuộc phạm vi Gia Đình, có sự đồng ý của Ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã.
- e) Báo cáo sinh hoạt hàng tháng cho Ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã.

3. Đoàn Trưởng :

- a) Thi hành quyết định của Ban huynh Trưởng và điều động Đoàn của mình với sự trợ tá của Đoàn Phó.
- b) Vạch định chương trình tu học và hoạt động hàng tháng và hàng tuần cho Đoàn.
- c) Tổ chức Trại và du ngoạn của Đoàn... (có sự chấp thuận của Liên Đoàn Trưởng).
- d) Chịu trách nhiệm với Liên Đoàn Trưởng.

4. Đội Trưởng, Chúng Trưởng, Đàn Trưởng :

- a) Thi hành quyết định của Đoàn Trưởng, điều khiển Đội, Chúng, Đàn của mình với sự trợ tá của Đội, Chúng hay Đàn Phó.
- b) Soạn chương trình sinh hoạt của Đội, Chúng (dựa theo chương trình của Đoàn)
- c) Chịu trách nhiệm với Đoàn Trưởng.

Điều 8 : Danh Hiệu Gia Đình :

Danh hiệu của các Gia Đình Phật Tử được Ban Hướng Dẫn Tỉnh hay Thị xã chấp thuận.

Điều 9 : Đại Hội :

A. Cấp Trung Ương:

Cứ hai (2) năm một lần có Đại Hội Gia Đình Phật Tử toàn quốc để bầu lại Ban Hướng Dẫn Trung Ương. Ngày Đại Hội phải được tổ chức chậm nhất là một (1) tháng trước đại hội Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

B. Cấp Tỉnh hay Thị xã :

Hàng năm, có đại hội Thường Niên để kiểm điểm sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử trong năm qua, dự thảo chương trình hoạt động chung cho các GDPT trong năm tới.

Cứ hai (2) năm đại hội bầu Ban Hướng Dẫn Tỉnh mới để chuẩn bị tham dự Đại Hội Gia Đình Phật Tử toàn quốc.

Đại Hội GDPT Tỉnh hay Thị xã phải được tổ chức chậm nhất là một (1) tháng trước đại hội GDPT toàn quốc.

C. Cấp Gia Đình :

1. Mỗi tháng Ban Huynh trưởng của Gia Đình họp lại một lần để kiểm điểm công việc của Gia Đình trong tháng và hoạch định chương trình sinh hoạt động cho tháng tới.
2. Mỗi tam cá nguyệt (thay buổi họp hàng tháng), Ban Huynh Trưởng họp một lần để kiểm điểm công việc và hoạch định chương trình sinh hoạt cho tam cá nguyệt tới.

3. Mỗi năm (thay buổi họp hàng tháng và tam cá nguyệt) có một buổi họp Thường Niên của Ban Huynh Trưởng Gia Đình. Buổi họp này có thể tổ chức vào dịp kỷ niệm ngày thành lập Gia Đình.

Điều 10

: Tài Chánh

a. Gây quỹ :

Quỹ của Gia Đình gồm những khoản sau đây :

- Tiền ủng hộ của các nhà hảo tâm.
- Tiền trợ cấp của các Ban đại diện liên hệ theo hệ thống ngang của Giáo Hội.
 - Tiền trợ phí của Đoàn viên.
 - Tiền do Ban Bảo Trợ Gia Đình Phật Tử ủng hộ.
- Tiền thu được do tổ chức các cuộc vui và các phương tiện hợp pháp khác để gây quỹ.

b. Phân bổ :

1. Gia Đình mỗi năm phải phụ nạp cho Ban Hướng Dẫn Tỉnh 400 đồng. Số tiền này có thể gửi làm hai kỳ.
2. Ban Hướng Dẫn Tỉnh mỗi năm phải phụ nạp cho Ban Hướng Dẫn Trung Ương 1.000 đồng trước tháng sáu mỗi năm.
3. Miền : Chi phí của Đại Diện Miền do Ban Hướng Dẫn Trung Ương đài thọ.

CHƯƠNG THỨ BA

HUY HIỆU - BÀI CA CHÍNH THỨC - ĐỒNG PHỤC

Điều 11 : Huy Hiệu :

Huy hiệu chính thức của Gia Đình Phật Tử là *Hoa Sen Trắng, tám (08) cánh trên nền tròn xanh lá mạ, viền trắng.*

Điều 12 :

a. Bài Ca Chính Thức :

Bài *Hoa Sen Trắng* là bài ca chính thức của Gia Đình Phật Tử.

b. Cấp Hiệu và Huy Hiệu :

Các cấp hiệu và huy hiệu cùng một thể thức do Ban Hướng Dẫn Trung Ương ấn định và phát hành.

c. Chào :

Ấn Cát Tường chỉ áp dụng khi mặc đồng phục GĐPT (bàn tay đặt giữa về phía trước, đưa ngang vai, cạnh ngoài thẳng dọc với ngón cái giữ lấy ngón đeo nhẫn).

Điều 13 : Đồng Phục

a. Nam Phật Tử và Thiếu Nam :

Sơ mi lam, tay cụt, hai túi và cầu vai, quần sọt xanh nước biển hai túi sau. Nón lá hay mũ Phật tử (tùy theo địa phương nhưng cốt đồng nhất cho mỗi Đoàn).

b. Nữ Phật Tử và Thiếu Nữ :

Áo dài lam, quần trắng (khi đi trại nên có trại phục)

c. Nam Oanh Vũ :

Sơ mi lam, tay cụt có cầu vai, quần sọt màu xanh nước biển hai túi sau, có dây treo, mũ bê rê hay mũ rộng vành màu xanh biển chóp tròn (tùy theo địa phương nhưng cốt được đồng nhất cho mỗi Đoàn).

d. Nữ Oanh Vũ :

Sơ mi lam tay cụt phồng, váy màu xanh nước biển, mũ hay nón (tùy theo địa phương, nhưng cốt được đồng nhất cho mỗi Đoàn).

Đồng phục và Huy hiệu trên chỉ được dùng trong những ngày lễ của Hội của Gia Đình trong những buổi cắm trại và buổi họp.

CHƯƠNG THỨ TƯ

ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP GIA ĐÌNH PHẬT TỬ KHUÔN DẤU - GIA NHẬP GIA ĐÌNH PHẬT TỬ

Điều 14 : Điều Kiện Thành Lập Gia Đình Phật Tử :

- * Khác với hệ thống tổ chức của Tổng Vụ Cư sĩ, Gia Đình Phật Tử tại các thôn, ấp, xã, khóm, phường, quận có thể tùy nghi thành lập không phân biệt khu vực.
- * Đoàn quán đặt tại nơi nào thì liên lạc theo hệ thống ngang với Ban Đại Diện Giáo Hội sở tại.
- * Mỗi Gia Đình Phật Tử phải có ít nhất là hai (2) Huynh Trưởng đã dự lớp Huấn luyện mới được phép thành lập.

A. Trong trường hợp đã có một Ban Hướng Dẫn Tỉnh thì :

- * Phải có giấy ủy quyền của Ban Hướng Dẫn Tỉnh.
- * Sau sáu (6) tháng hoạt động điều hòa mới được Ban Hướng Dẫn Tỉnh chính thức thừa nhận.

B. Trong trường hợp chưa có Ban Hướng Dẫn Tỉnh thì :

- * Phải có giấy ủy quyền của Ban Hướng Dẫn Trung Ương.
- * Phải trình giấy ủy nhiệm này cho Ban Đại Diện Giáo Hội sở tại.
- * Gia Đình Phật Tử đã thành lập đúng theo Điều 6 mục D về cấp Gia Đình, Huynh trưởng phải báo cáo cho Ban Đại Diện Giáo Hội sở tại và Ban Hướng Dẫn Trung Ương chính thức thừa nhận.

Điều 15 : Khuôn Dấu :

Chỉ có năm (05) cấp có khuôn dấu mà thôi: Trung Ương - Miền - Tỉnh - Quận và Gia Đình.
Kiểu và khuôn khổ cho mỗi cấp do Ban Hướng Dẫn Trung Ương định.

Điều 16 : Điều Kiện Gia Nhập :

1. Muốn gia nhập Gia Đình phải có đơn của phụ huynh xin Gia Trưởng (có mẫu in sẵn tại Gia Đình). Nếu là một Nam Phật Tử hay Nữ Phật Tử (18 tuổi trở lên) thì đơn xin gia nhập phải có 2 Đoàn viên giới thiệu.
2. Sau Ba (3) tháng sinh hoạt liên tục, nếu được Đoàn Trưởng xác nhận đủ điều kiện, Đoàn sinh mới được làm lễ phát nguyện và được Ban Huynh Trưởng công nhận là Đoàn Sinh chính thức của Gia Đình.

Điều 17 : Kỳ Luật :

A. Huynh Trưởng :

Huynh Trưởng phạm kỳ luật sẽ chiếu Quy Chế Huynh Trưởng thi hành.

B. Đoàn Sinh :

- Không đi họp ba (03) buổi liên tục và không có giấy phép; Làm tổn thương đến thanh danh Gia Đình Phật Tử thì không còn mang danh nghĩa Đoàn sinh nữa.
1. Quyết định cho nghỉ hoạt động tạm thời hay vĩnh viễn là do Gia Trưởng với sự chấp thuận của 2/3 Huynh Trưởng trong Ban Huynh Trưởng.
 2. Riêng danh sách của Đoàn sinh cho nghỉ vĩnh viễn phải được thông báo cho Ban Hướng Dẫn Tỉnh để chỉ thị cho các Gia Đình Phật Tử trong Tỉnh không được thừa nhận.
 3. Đoàn sinh đã mất danh nghĩa thì không được quyền đòi hỏi một điều kiện bồi thường nào cả.

Điều 18 : Ngưng Hoạt Động - Giải Tán :

1. Ngưng Hoạt Động :

- a) Mọi sự ngưng hoạt động của mỗi Gia Đình Phật Tử trong Tỉnh phải được hai phần ba (2/3) số Huynh Trưởng biểu quyết với sự thoả thuận của Ban Hướng Dẫn Tỉnh.
- b) Mọi sự ngưng hoạt động của Ban Hướng Dẫn Tỉnh phải được hai phần ba (2/3) số Huynh trưởng Tỉnh biểu quyết với sự chấp thuận của Ban Hướng Dẫn Trung Ương.
- c) Mọi sự ngưng hoạt động của Ban Hướng Dẫn Trung Ương phải do Đại Hội Huynh Trưởng toàn quốc quyết định, với sự phê chuẩn của Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

2. Giải Tán :

- a) Những Gia Đình không sinh hoạt đúng theo Nội Quy của Gia Đình Phật Tử Việt Nam thì sẽ do Ban Hướng Dẫn Tỉnh quyết định cho tạm ngưng hoạt động hay giải tán sau khi điều tra và lập báo cáo gửi về Ban Hướng Dẫn Trung Ương.
- b) Muốn giải tán Ban Hướng Dẫn Tỉnh chỉ có Ban Hướng Dẫn Trung Ương mới có quyền giải tán mà thôi. Ban Đại Diện Giáo Hội cấp Tỉnh có quyền đề nghị giải tán Ban Hướng Dẫn Tỉnh với những lý do xác đáng kèm theo tài liệu đầy đủ, quyết định tối hậu vẫn do ban Hướng Dẫn Trung Ương.
- c) Những Gia Đình hay Ban Hướng Dẫn bị giải tán, các vật dụng và tài chánh đều phải giao lại cho cấp trên của mình theo hệ thống dọc.

CHƯƠNG THỨ NĂM

SỬA ĐỔI NỘI QUY

Điều 19 : Sửa Đổi Nội Quy :

Mọi sự sửa đổi Nội-Quy này cần phải do Đại Hội Huynh trưởng Toàn quốc quyết định và được Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất phê chuẩn.

* Làm tại Sài Gòn, ngày 21 tháng 05 Phật Lịch 2508 (30/06/1964)

* Tu chỉnh tại Sài Gòn, ngày 25 tháng 06 Phật Lịch 2511 (01/08/1967)

Quy Chế Huynh Trưởng

Gia Đình Phật Tử Việt Nam

- Đại hội Huynh Trưởng GĐPT 1955 tại Đà Lạt
- Tu chỉnh : Đại hội Huynh Trưởng 1964 tại Sài Gòn
- Tu chỉnh : Đại hội Huynh Trưởng 1967 tại Sài Gòn
- Tu chỉnh : Đại hội Huynh Trưởng 1973 tại Đà Nẵng

Chương mở đầu

Sứ Mệnh Huynh Trưởng

- Nghĩ rằng trong một đoàn thể, các cán bộ điều khiển đóng vai trò nòng cốt và liên quan ảnh hưởng đến sự thịnh suy của tổ chức.

- Nghĩ rằng trong sứ mệnh giáo dục Thanh Thiếu Nhi, Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử tự khoát vào mình tính chất đặc thù mà khả năng đạo đức không thể tách rời, trí thức và kinh nghiệm phải được thực hiện nương nhau.

- Nghĩ rằng với quá khứ trên 30 năm tiến triển, Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam đã chịu đựng một cách xứng đáng để giữ vững và phát huy tổ chức.

Quy Chế Huynh Trưởng này được thiết lập để thăng tiến Tổ Chức (chương I), để san định bốn phận, trách nhiệm và quyền hạn Huynh Trưởng (chương II) để thống nhất tư tưởng, ý chí hành động Huynh Trưởng (chương III) và để liên kết Huynh Trưởng lại thành một khối (chương IV).

Chương thứ nhất

Mục I: Cấp Bạc

Điều 1 : Tất cả Huynh Trưởng (1) Gia Đình Phật Tử Việt Nam, tùy theo thời gian thâm niên, khả năng và đạo đức đều được xếp vào các cấp Huynh Trưởng theo thứ tự cấp bậc : Tập - Tín - Tấn - Dũng.

Mục II: Cấp Tập

Điều 2 : Thể thức gia nhập hàng Huynh Trưởng (2):

a. Đoàn viên Gia Đình Phật Tử có cấp Trung Thiện trở lên (3).

b. Nam Nữ Phật Tử từ 19 tuổi trở lên, sinh hoạt trong Đoàn trên một năm (4).

c. Nam nữ Thanh niên từ 20 tuổi trở lên, được Gia Đình Phật Tử mời

(5) hay hai Huynh Trưởng (6) giới thiệu, và phải trúng cách Trại

Huấn Luyện Huynh Trưởng A Dục (7).

Điều 3 : Tu học : Chương Trình Tu Học Huynh Trưởng Bạc A (8) và Bạc B (9), trúng cách Trại A Dục.

Điều 4 : Thời gian : ba năm Huynh Trưởng kể từ ngày gia nhập (10).

Điều 5 : Thể thức xếp cấp : Ban Huynh Trưởng Cấp Gia Đình đề nghị lên Ủy Ban Quản Trị Huynh Trưởng Cấp Tỉnh (11) và Ban Hướng Dẫn Tỉnh ra quyết định liệt vào hàng Huynh Trưởng Cấp Tập, và tổ chức Lễ Thọ Cấp.

Mục III : Cấp Tín

Điều 6 : Điều kiện : Phải là Huynh Trưởng Cấp Tập (12).

Điều 7: Tu Học : Chương Trình Tu Học Huynh Trưởng Bạc C (13), trúng cách Trại Huyền Trang (14).

Điều 8 : Thời gian : Sau ba năm sinh hoạt cấp Tập (15).

Điều 9 : Thể thức xếp cấp : Ban Hướng Dẫn Tỉnh đề nghị lên Ban Hướng Dẫn Trung Ương xét (16).

- Ban Hướng Dẫn Trung Ương ra quyết định công nhận vào hàng Huynh Trưởng cấp Tín.

- Ban Hướng Dẫn Tỉnh tổ chức Lễ Thọ Cấp.

Mục IV : Cấp Tấn

Điều 10 : Điều kiện : Phải là Huynh Trưởng sinh hoạt 5 năm cấp Tín (17).

Điều 11: Tu học : Chương Trình Tu Học Huynh Trưởng Bậc D, trú cách Trại Huấn Luyện Vạn Hạnh (18).

Điều 12: Thời gian : 5 năm sinh hoạt cấp Tín, có tối thiểu 35 tuổi đời và 15 năm làm Huynh Trưởng (19).

Điều 13: Thể thức xếp cấp: Một Hội Đồng Huynh Trưởng trên cấp tại Cấp Tỉnh xét hồ sơ, bình nghị gửi lên Ban Hướng Dẫn Trung Ương (20).

- Một Hội Đồng Huynh Trưởng trên cấp tại Cấp Trung Ương xét hồ sơ, bình nghị đề nghị của Ban Hướng Dẫn Trung Ương chuyển qua (21).

- Ban Hướng Dẫn Trung Ương ra quyết định công nhận vào hàng Huynh Trưởng cấp Tấn.

- Ban Hướng Dẫn Trung Ương tổ chức Lễ Thọ Cấp Bạc (22).

Mục V : Cấp Dũng

Điều 14 : Điều kiện : Phải là Huynh Trưởng sinh hoạt 10 năm Cấp Tấn (23).

Điều 15 : Tu học : Trình bày luận án do Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (24) chấp thuận, hoặc là một dự án được một Hội Đồng Đặc Biệt chấp thuận (Hội Đồng này do Ban Hướng Dẫn Trung Ương mời).

Điều 16 : Thể thức xếp cấp : Hội Đồng Huynh Trưởng Cấp Dũng xét (25) và Ban Hướng Dẫn Trung Ương ra quyết định liệt vào hàng Huynh Trưởng Cấp Dũng.

Chương thứ hai

Bốn phận - Nhiệm vụ - Quyền hạn.

Mục VI : Cấp Tập

Điều 17 : Nhiệm vụ - Bốn phận :

- Tham gia vào Ban Huynh Trưởng của một Gia Đình Phật Tử.

- Làm Đoàn Trưởng (có thể làm Liên Đoàn Trưởng đặc cách).

- Làm Trại Trưởng Trại Huấn Luyện Đội, Chủng Trưởng (Anoma : Đội Trưởng và Phó; Ni Liên : Chủng Trưởng và Phó) cho Thiếu Nam và Thiếu Nữ.

- Làm Huấn Luyện Viên Lộ Uyển.

- Ban Viên Ban Quản Trại Lộ Uyển và A Dục.

- Có trách nhiệm về sự thịnh suy của một Đoàn và liên đới trách nhiệm với Ban Huynh Trưởng về sự thịnh suy của một Gia Đình.

Điều 18 : Quyền hạn - Quyền lợi :

- Có quyền biểu quyết công việc trong một Gia Đình Phật Tử.
- Được đại diện Gia Đình để biểu quyết trong các cuộc họp do Ban Hướng Dẫn Tỉnh triệu tập.
- Được mời làm phụ tá Ban Viên Ban Hướng Dẫn Tỉnh, Thị Xã.
- Có quyền giới thiệu người vào Gia Đình để làm Huynh Trưởng tập sự.
- Nếu đủ khả năng và điều kiện, được ưu tiên tuyển dụng vào các cơ quan sinh tài của Giáo Hội.

Mục VII : Cấp Tín

Điều 19 : Nhiệm vụ - Bổn phận :

- Làm Liên Đoàn Trưởng hay Ban Viên Ban Hướng Dẫn Tỉnh.
- Làm Trại Trưởng Trại Huấn Luyện Lộc Uyển.
- Làm Huấn Luyện Viên Trại Huấn Luyện A Dục.
- Có trách nhiệm về sự thịnh suy của một Gia Đình Phật Tử, liên đới trách nhiệm với Ban Hướng Dẫn Tỉnh, Thị Xã về sự thịnh suy của Gia Đình Phật Tử trong một Tỉnh, Thị Xã.

Điều 20 : Quyền hạn - Quyền lợi :

- Có tất cả quyền hạn của cấp Tập.
- Được đại diện Gia Đình Phật Tử Tỉnh để biểu quyết trong các cuộc họp do Ban Hướng Dẫn Trung Ương triệu tập.
- Ứng cử làm Ban Viên Ban Hướng Dẫn Tỉnh trừ chức vụ Trưởng Ban Hướng Dẫn. Quyền đề cử là quyền của Đại Hội Huynh Trưởng Tỉnh (Đại Hội Huynh Trưởng có thể đề cử giữ chức vụ Trưởng Ban Hướng Dẫn Tỉnh).

Mục VIII : Cấp Tấn

Điều 21 : Nhiệm vụ - Bổn phận :

- Làm Trưởng Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Tỉnh, hay Ban Viên Ban Hướng Dẫn Trung Ương.
- Làm Trại Trưởng Trại Huấn Luyện Lộc Uyển, A Dục và Huyền Trang.
- Làm Huấn Luyện Viên Trại Vạn Hạnh.
- Có trách nhiệm về sự thịnh suy của Gia Đình Phật Tử Tỉnh, và liên đới trách nhiệm với Ban Hướng Dẫn Trung Ương về sự thịnh suy của Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

Điều 22 : Quyền hạn - Quyền lợi :

- Có tất cả quyền hạn của Huynh Trưởng Cấp Tín.
- Ứng cử làm Ban Viên Ban Hướng Dẫn Trung Ương, trừ chức vụ Trưởng Ban, Đại Hội Huynh Trưởng có thể đề cử và bầu giữ chức vụ này.
- Được tuyển chọn tham gia các phái đoàn đại diện Gia Đình Phật Tử Việt Nam trong các cuộc Hội Nghị Quốc Tế.

Mục IX : Cấp Dũng

Điều 23 : Nhiệm vụ - Bổn phận :

- Làm Trưởng Ban Hướng Dẫn Trung Ương.

- Làm Trại Trưởng Trại Huấn Luyện Vạn Hạnh.
- Có trách nhiệm về sự thịnh suy của Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

Điều 24 : Quyền hạn :

- Có tất cả quyền hạn của cấp Tấn.
- Đại diện Gia Đình Phật Tử Việt Nam trong các cuộc Hội Nghị Quốc Tế.

Chương thứ ba

Huấn luyện

Mục X : Tổng quát

Điều 25 : Mục đích : Để thống nhất tư tưởng, ý chí và hành động, tất cả Huynh Trưởng đều phải trải qua các Trại Huấn Luyện sau đây :

- Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Sơ Cấp : lấy danh hiệu Lộc Uyển.
- Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Cấp I : lấy danh hiệu A Dục.
- Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Cấp II : lấy danh hiệu Huyền Trang.
- Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Cấp III : lấy danh hiệu Vạn Hạnh.

Bốn tên Trại trên đây chỉ dành riêng cho các khóa huấn luyện Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam (26).

Và chương trình tu học của Huynh Trưởng đều nhằm vào việc đào luyện Huynh Trưởng :

- Có căn bản giáo lý
- Có kiến thức phổ quát
- Có khả năng sáng tạo

Điều 26 : Phụ trách :

- Ban Hướng Dẫn Tỉnh phụ trách các Trại Lộc Uyển, A Dục và Huyền Trang.
- Ban Hướng Dẫn Trung Ương phụ trách Trại Vạn Hạnh.

Mục XI : Trại Lộc Uyển

Điều 27 : Mục đích :

- Hiểu đại cương tổ chức các Đoàn,
- Đào tạo Đoàn Phó thực thụ.

Điều 28 : Thời gian : Mười ngày, có thể chia làm hai đợt.

Điều 29 : Điều kiện trại sinh :

- Tối thiểu 18 tuổi (đoàn sinh Thiếu).

- Tối thiểu 19 tuổi (Nam Nữ Phật Tử).
- Tối thiểu 20 tuổi (Nam Nữ Thanh Niên).
- Đoàn sinh Ngành Thiếu (18 tuổi) phải có chứng chỉ Trại Anoma, Ni Liên (Ban Hướng Dẫn Tỉnh cấp) hay giấy chứng nhận của Ban Hướng Dẫn Tỉnh.
- Trước khi đi trại, phải Trúng Cách Chương Trình Tu Học Huynh Trưởng bậc A (27), bậc "Kiên".

Điều 30 : Nội dung huấn luyện : phù hợp với mục đích, gồm có 3 phần :

- Phần tự học,
- Phần giáo huấn,
- Phần thực tập (xem Chương Trình Tu Học và Huấn Luyện Huynh Trưởng qua các cấp của Ban Hướng Dẫn Trung Ương ấn hành).

Điều 31 : Điều kiện trúng cách :

- Dự học đủ suốt 2 đợt trại,
- Trúng cách cuộc khảo sát.

Thời gian cấp chứng chỉ : Sáu (6) tháng sau khi trúng cách toàn khóa.

Điều 32 : Nội lệ Trại Lộc Uyển :

- Khẩu hiệu : Tiến.
- Kỷ luật : Đúng giờ, lạnh lẽ, tư cách đứng đắn.
- Trại ca và phụ hiệu : Thống nhất, do Ban Hướng Dẫn Trung Ương ấn định.

Mục XII : A Dục

Điều 33 : Mục đích :

- Hiểu biết thấu đáo về Ngành,
- Đào tạo Đoàn Trưởng.

Điều 34 : Thời gian : Bảy ngày đêm liên tục.

Điều 35 : Điều kiện trại sinh :

- Phải có ít nhất 22 tuổi,
- Sau khi trúng cách Trại Lộc Uyển Hai năm,
- Có Chứng Chỉ Tu Học Huynh Trưởng bậc B, bậc "Trì".

Điều 36 : Nội dung huấn luyện : phù hợp với mục đích, gồm có :

- Phần tự học
- Phần giảng huấn
- Phần thực tập (điều khiển)
- Phần thuyết trình (phần tự học)

(xem Chương Trình Tu Học và Huấn Luyện Huynh Trưởng các Cấp).

Điều 37 : Điều kiện trúng cách :

- Dự học suốt thời gian trại.
- Trúng cách cuộc khảo sát.
- Thời gian cấp chứng chỉ : Một năm sau khi trúng cách.

Điều 38 : Nội lệ Trại A Dục :

- Khẩu hiệu : Tín
- Kỷ luật : Khắc khổ, lục hòa.
- Trại ca và phù hiệu : Thống nhất, do Ban Hướng Dẫn Trung Ương ấn định.

Mục XIII: Trại Huyền Trang

Điều 39 : Mục đích :

- Thấu đáo tổ chức Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Gia Đình Phật Tử Việt Nam.
- Đào tạo Liên Đoàn Trưởng.

Điều 40 : Thời gian : Năm (05) ngày đêm liên tục, sau một khóa hàm thụ.

Điều 41 : Điều kiện trại sinh :

- Phải có ít nhất 25 tuổi,
- Sau khi trúng cách A Dục 3 năm,
- Phải là Huynh Trưởng Cấp Tập và có Chứng Chỉ Tu Học Huynh Trưởng bậc C, bậc "Định".

Điều 42 : Nội dung huấn luyện : phù hợp với mục đích, gồm có :

- Phần tự học (khóa hàm thụ),
- Phần giảng huấn,
- Phần thực tập (điều khiển),
- Phần thuyết trình

(xem Chương Trình Tu Học và Huấn Luyện Huynh Trưởng các Cấp).

Điều 43 : Điều kiện trúng cách :

- Dự đủ khóa hàm thụ,
- Dự học suốt thời gian trại,
- Trúng cách cuộc khảo sát,

(Dự bổ túc "Hội Thảo" 2 ngày sau khi trúng cách 2 năm do Ban Hướng Dẫn Tỉnh tổ chức).

- Thời gian cấp chứng chỉ : 18 tháng sau khi trúng cách.

Điều 44 : Nội lệ trại Huyền Trang :

- Khẩu hiệu : Vững.
- Kỷ luật : Tự giác.
- Trại ca và phù hiệu : Do Ban Hướng Dẫn Trung Ương ấn định.

Mục XIV: Trại Vạn Hạnh

Điều 45 : Mục đích :

- Hiểu biết tổ chức Phật Giáo và các đoàn thể Thanh Niên Thế Giới.
- Đào tạo Ban Viên Ban Hướng Dẫn Tỉnh.

Điều 46 : Thời gian : Năm ngày đêm liên tục sau một khóa hàm thụ.

Điều 47 : Điều kiện trại sinh :

- Phải ít nhất là 30 tuổi
- Sau khi trúng cách Trại Huyền Trang Năm năm.
- Phải là Huynh Trưởng cấp Tín và có chứng chỉ tu học Huynh Trưởng bậc D, bậc "Lực".
- Cứ sau ba (03) năm, tham dự một khóa "Hội Thảo" một lần, do Ban Hướng Dẫn Trung Ương tổ chức).

Điều 48 : Nội dung huấn luyện :

- Phần giảng huấn
- Nặng phần thuyết trình và hội thảo.

Điều 49 : Điều kiện trúng cách :

- Dự đầy đủ khóa hàm thụ,
- Dự học suốt thời gian Trại.

Thời gian cấp chứng chỉ : Cấp giấy chứng nhận dự trại.

Điều 50 : Nội lệ Trại Vạn Hạnh :

- Khẩu hiệu : Dững.
- Kỷ luật : Tự giác.
- Trại ca và phù hiệu : Do Ban Hướng Dẫn Trung Ương ấn định.

Chương thứ tư

Quản Trị Huynh Trưởng

Mục XV: Ủy Ban Quản Trị Huynh Trưởng

Điều 51 : Ủy Ban Quản Trị Huynh Trưởng có nhiệm vụ kiểm soát tất cả mọi sinh hoạt liên quan đến Huynh Trưởng GDPT/VN, hầu phát huy khả năng của toàn thể Huynh Trưởng để phục vụ cho Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

Vấn đề quản trị bao gồm các phương diện hành chính, giao tế, tương trợ và kỷ luật được đề cập ở các điểm sau đây:

Điều 52 : Hành chính :

- a. Quản thủ và nhật tu hồ sơ Huynh Trường các cấp (28),
- b. Xét hồ sơ và tổ chức Hội Đồng Xếp Cấp Huynh Trường,
- c. Cấp thẻ Huynh Trường (29),
- d. Theo dõi sự di chuyển, cư trú của Huynh Trường.

Điều 53 : Giao tế tương trợ (giao cho Ủy Ban Tương Tế) (30) :

- Nghiên cứu và tổ chức việc tương tế Huynh Trường,
- Tổ chức tìm kiếm công việc sinh sống, an dưỡng cho Huynh Trường.

Điều 54 : Kỷ luật :

- Tổ chức Hội Đồng Kỷ Luật
- Theo dõi sự thi hành các quyết định của Hội Đồng Kỷ Luật.

Mục XVI: Ủy Ban Quản Trị Trung Ương

Điều 55 : Thành phần :

- 01 Chủ Tịch
- 02 Phó Chủ Tịch (1 Nam, 1 Nữ)
- 01 Thư Ký
- 05 Ban Viên.

Điều 56 : Điều kiện :

- Chủ Tịch : Phải là Trưởng Ban Hướng Dẫn Trung Ương,
- Hai vị Phó Chủ Tịch : Phải là Huynh Trường cao niên, thâm niên trong Gia Đình, cấp Tấn trở lên.
- Thư Ký : Phải là Huynh Trường cấp Tấn trở lên và do Chủ Tịch Trung Ương chỉ định (nếu có thể là Ủy Viên Nội Vụ kiêm nhiệm).
- Năm Ban Viên : Do Chủ Tịch Trung Ương chỉ định trong số Huynh Trường có cấp Tín trở lên.

Điều 57 : Nhiệm kỳ : Song song với nhiệm kỳ Ban Hướng Dẫn Trung Ương.

Điều 58 : Điều hành :

- a) Ủy Ban có một văn phòng thường trực bên cạnh Ban Hướng Dẫn Trung Ương.
- b) Ủy Ban có những cuộc họp định kỳ hằng tháng và những cuộc họp bất thường để giải quyết công việc.
- c) Hoàn thành hồ sơ xếp cấp Huynh Trường trước Lễ Thành Đạo mỗi năm.
- d) Phổ biến tin tức liên quan đến vấn đề quản trị Huynh Trường.
- e) Phúc trình hoạt động trước Đại Hội Huynh Trường toàn quốc.

Mục XVII: Ủy Ban Quản Trị Huynh Trưởng Cấp Tỉnh

Điều 59 : Thành phần : Y như thành phần Ủy Ban Quản Trị Trung Ương.

- Thư Ký : một Huynh Trưởng cấp Tín trở lên (có thể là Ủy Viên Nội Vụ Ban Hướng Dẫn Tỉnh kiêm nhiệm).

- Số Ban Viên : có thể rút bớt vì nhu cầu.

- 2 vị Phó Chủ Tịch : trong trường hợp Tỉnh không có đủ Huynh Trưởng cấp Tấn, mới phải bầu Huynh Trưởng cấp Tín.

Điều 60 : Điều hành :

a) Phải có nhân viên thường trực phụ trách công việc điều hành.

b) Có những cuộc họp định kỳ hằng tháng và những cuộc họp bất thường để giải quyết công việc.

c) Thi hành chỉ thị của Ủy Ban Quản Trị Huynh Trưởng Trung Ương.

d) Phổ biến những tin tức liên quan đến vấn đề Quản Trị Huynh Trưởng.

e) Phúc trình lên Ủy Ban Quản Trị Trung Ương mỗi tam cá nguyệt.

f) Hoàn thành hồ sơ xếp cấp Huynh Trưởng cấp Tập, để chuyển qua Ban Hướng Dẫn Tỉnh, trước Thành Đạo mỗi năm.

g) Hoàn thành hồ sơ xếp cấp Huynh Trưởng từ cấp Tín trở lên để chuyển qua Ban Hướng Dẫn Tỉnh, trước tháng 10 mỗi năm.

Điều 61 : Nhiệm kỳ : song song với nhiệm kỳ của Ban Hướng Dẫn Tỉnh.

Mục XVIII: Hội Đồng Kỷ Luật Huynh Trưởng

Điều 62 : Mục đích của Hội Đồng Kỷ Luật : Xác định tính cách vi phạm kỷ luật của Huynh Trưởng và áp dụng các biện pháp thích ứng để đưa Huynh Trưởng vào nếp sống kỷ cương của Gia Đình Phật Tử.

Biện pháp thi hành kỷ luật :

- Phê bình, sám hối.

- Cảnh cáo.

- Cảnh cáo có ghi vào sách tịch Huynh Trưởng.

- Tạm ngưng hoạt động.

- Miễn nghị xét, xếp cấp Huynh Trưởng.

- Khai trừ khỏi Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

- Đưa ra pháp luật.

Điều 63 : Hội Đồng Kỷ Luật :

a) Ban Huynh Trưởng Gia Đình được phê bình, giải quyết những lỗi nhẹ của Huynh Trưởng phạm lỗi.

b) Nếu Ban Huynh Trưởng Gia Đình không giải quyết được, Ban Hướng Dẫn sẽ triệu tập Hội Đồng Kỷ Luật cấp Tỉnh gồm có Ủy Ban Quản Trị Cấp Tỉnh, và một Huynh Trưởng cao niên đồng cấp với Huynh Trưởng phạm lỗi.

c) Nếu Huynh Trưởng phạm lỗi nặng, Hội Đồng Kỷ Luật cấp Tỉnh xét không giải quyết được thì phải lập hồ sơ chuyển lên Ban Quản Trị Trung Ương. Nếu cần, hồ sơ được chuyển qua Ban Hướng Dẫn Trung Ương để Ban Hướng Dẫn Trung Ương triệu tập một hội đồng kỷ luật tối cao xét xử và phán quyết tối hậu.

Sàigòn, ngày 20 tháng 02 năm 1974

Ban hướng dẫn Trung Ương

Quy Chế huynh trưởng này có thêm phần giải thích của Ủy viên Nội Vụ Ban Hướng Dẫn Trung Ương (Huynh Trưởng cấp Tấn Nguyễn Văn Thực) để giúp cho tất cả Ủy viên nội vụ Tỉnh hay Thị xã hiểu rõ và thực hiện nghiêm chỉnh, đồng nhất trên toàn quốc. Phần giải thích cũng đã được trình bày lên Ban Hướng Dẫn Trung Ương duyệt xét. Những dấu khung ngoặc đơn () và bên trong có số từ (01) đến (30) của phần Quy Chế Huynh Trưởng là những điểm chính để giải thích.

Phần giải thích Quy Chế Huynh Trưởng

(1).- Danh từ "Huynh Trưởng" : là một danh từ kêu chung để chỉ những thành viên cán bộ của Tổ Chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

- Đúng ra, chỉ nên gọi "Trưởng" và phân biệt "Anh Trưởng" và "Chị Trưởng". Từ trước đến nay, cứ một thanh niên đứng coi một Đoàn, hay sinh hoạt trong một đơn vị Gia Đình Phật Tử, hay giữ một chức vụ trong Ban Hướng Dẫn Tỉnh, Trung Ương cũng đều được gọi là "Huynh Trưởng".

- Có những danh từ không được dùng trong Nội Quy hay Quy Chế Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam như : "Bạn Đoàn", "Huynh Trưởng Tập Sự", nhưng đều được hiểu ngầm là những người chưa được chính thức công nhận vào hàng Huynh Trưởng thực thụ. Đó là những người chưa dự và trúng cách một Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng nào cả.

- Được công nhận là Huynh Trưởng thực thụ, là khi nào đoàn viên ấy đã trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng "Lộc Uyển" (đào tạo Đoàn Phó thực thụ).

- Một Huynh Trưởng là một Đoàn Viên Gia Đình Phật Tử, đã Quy Y, Thọ giới và có Pháp Danh; trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển, phát nguyện làm Huynh Trưởng, và có ít nhất là 18 tuổi (cho Đoàn Viên GDPT Ngành Thiếu mới lên), 19 tuổi (cho Đoàn Viên GDPT Ngành Thanh mới vào Gia Đình được một năm), 20 tuổi (cho Nam Nữ Thanh Niên mới vào).

- Bắt đầu từ ngày 01.01.1974 trở về sau, tất cả các Đoàn Viên GDPT muốn được chính thức công nhận là "Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử" đều phải trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển và làm lễ phát nguyện làm Huynh Trưởng.

- Lễ phát nguyện làm Huynh Trưởng phải do Ban Hướng Dẫn Tỉnh, Thị Xã tổ chức chung cho các GDPT trong Tỉnh hay Thị Xã, hoặc làm một cuộc lễ đặc biệt, hay tổ chức vào dịp mãn khóa "Lộc Uyển", vào dịp trao chứng chỉ Lộc Uyển (06 tháng sau ngày mãn khóa).

- Một đơn vị GDPT không đủ tư cách tổ chức Lễ Phát Nguyện Huynh Trưởng này.

- Ngày phát nguyện này được xem là ngày "Gia nhập hàng Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử và sẽ được ghi vào sách tịch Huynh Trưởng.

(2).- Thể thức gia nhập hàng Huynh Trưởng : điều 2 của Quy Chế này, ta phải hiểu rằng : mục a, b và c nêu rõ những thành phần nào được tuyển chọn để được đào tạo thành Huynh Trưởng, chứ không phải những thành phần trên đương nhiên được xem là Huynh Trưởng thực thụ.

(3).- Đoàn Viên GDPT có cấp Trung Thiện trở lên : (không nêu rõ số tuổi bắt buộc, và không nêu rõ phải trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển).

- Đây là những Đoàn Viên Ngành Thiếu của Gia Đình Phật Tử.

- Muốn có Bạc Trung Thiện thì Đoàn Sinh này ít nhất phải sinh hoạt trong một Đơn Vị Gia Đình trên 3 năm (phải trải qua các Bạc Hướng Thiện, Sơ Thiện và Trung Thiện).

- Một Đoàn Sinh Ngành Thiếu có ít nhất là 13 tuổi, như vậy khi trúng cách bậc Trung Thiện thì Đoàn Sinh ấy phải có ít nhất là 16 tuổi.

- Có bậc Trung Thiện, Đoàn Sinh này đương nhiên đã phải học qua thể thức điều khiển Đội hay Chúng, được tuyển chọn để dự Trại Huấn Luyện Đội, Chúng Trưởng (Anoma, Ni Liên do Ban Hướng Dẫn Tỉnh tổ chức).

- Đoàn Sinh này (đã trúng cách Trại Anoma, Ni Liên) còn phải chờ đến 18 tuổi mới được "đặc biệt" để cử đi dự Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển (trường hợp Gia Đình thiếu cán bộ).

- Đúng ra, thì không thể bắt buộc tất cả Đoàn Sinh Trung Thiện phải trúng cách Trại Anoma, Ni Liên được, vì mỗi Gia Đình chỉ tuyển chọn một số Đoàn Sinh xuất sắc để đi dự Trại Huấn Luyện Đội Chúng Trưởng do Ban Hướng Dẫn Tỉnh tổ chức mà thôi. Còn một số đông Đoàn Sinh khác chỉ được chọn dự khóa Đội Chúng Trưởng do Đơn Vị Gia Đình Phật Tử trong Tỉnh tổ chức, và như thế các Đoàn Sinh này đều có chứng chỉ do Ban Hướng Dẫn Tỉnh cấp (Nội Quy, chương hai, điều 7, mục C/2).

- Sở dĩ phải nêu vấn đề trúng cách Trại Đội Chúng Trưởng ở đây, là vì Đoàn Sinh này muốn được xem là Huynh Trưởng Thực Thụ thì phải trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển và có chứng chỉ Khóa Tu Học bậc A (bậc Kiên).

(4).- Nam Nữ Phật Tử : đây là các Đoàn Viên Ngành Thanh của Gia Đình Phật Tử (những thanh niên từ 18 tuổi trở lên).

- Sinh hoạt trong Đoàn trên một năm tức là đang học chương trình bậc "Hòa" của Ngành Thanh (thời gian bậc "Hòa" không có ấn định là bao nhiêu năm, nhưng đã sinh hoạt trên một năm, tức là Đoàn Viên này ít nhất đã học qua chương trình Hướng Thiện, Sơ Thiện và đang học chương trình Trung Thiện).

- Nam Nữ Phật Tử, thường là những thanh niên đã có một trình độ kiến thức văn hóa và kinh nghiệm ngoài đời tương đối có thể trở thành những Huynh Trưởng vững chắc. Điều kiện phải có trên 19 tuổi và sinh hoạt trên 1 năm, cũng đủ bảo đảm để Đoàn Sinh này khỏi phải trúng cách Trại hoặc Khóa Đội Chúng Trưởng. Tuy nhiên, cũng phải có chứng chỉ Khóa Tu Học bậc A (bậc Kiên) để được tham dự Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển.

(5).- Nam Nữ Thanh Niên : đây là thanh niên có trên 20 tuổi đời, có một khả năng chuyên môn nào đó, được Ban Huynh Trưởng mời đến, lúc đầu chỉ làm "Bạn Đoàn" để phụ giúp chỉ về về chuyên môn cho các em, về sau mới phát nguyện tu học và theo các Khóa Huấn Luyện Huynh Trưởng.

(6).- Tại sao Gia Đình Phật Tử bắt buộc các Nam Nữ Thanh Niên này phải trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng A Dục ? [đáng lý ra chỉ cần "Lộc Uyển" là đã đủ tư cách là một Huynh Trưởng Thực Thụ rồi (Đoàn Phó)]. Đại Hội Huynh Trưởng năm 1973 chưa tu chỉnh điểm này theo tinh thần mới của Quy Chế Huynh Trưởng, có lẽ vì sơ sót (?). Trong lúc chờ đợi được tu chỉnh, ta có thể giải thích như sau : là vì các Thanh Niên này, tuy lớn tuổi và đã có một số vốn khả năng đặc biệt nào đó rồi, nhưng chưa lãnh hội và am tường Tổ Chức Gia Đình Phật Tử, nên cần phải dự qua các Trại Lộc Uyển và A Dục. Mục đích Gia Đình Phật Tử cần những cán bộ trung kiên và cũng để giữ giá trị của người Huynh Trưởng trong tổ chức Gia Đình Phật Tử. Cũng như các Nam Nữ Phật Tử, các Thanh Niên này được miễn chứng chỉ Đội Chúng Trưởng khi đi dự Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển.

(7).- Do Hai (02) Huynh Trưởng giới thiệu : Phải là 2 Huynh Trưởng có cấp Tập trở lên giới thiệu mới được (xem Quy Chế Huynh Trưởng, chương hai, mục VI, điều 18 nói về quyền hạn cấp Tập).

- Xin nhớ rằng : khoản a, b và c chỉ là giai đoạn đầu của một Đoàn Viên Gia Đình Phật Tử muốn trở thành một Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử.

- Khoản a, b và c có thể nói là những "Huynh Trưởng Tập Sự".

- Trúng cách Trại Lộc Uyển và làm Lễ Phát Nguyên xong mới được xem là "Huynh Trưởng Thực Thụ".

- Trúng cách A Dục mới được xét hồ sơ để xếp cấp Tập (một trong những điều kiện để được xét hồ sơ cấp Tập), chứ không phải trúng cách A Dục là đương nhiên được xếp cấp Tập).

(8).- Bậc A : Kể từ ngày 06.05.1974, các Huynh Trưởng phải tu học theo một chương trình trường kỳ, đặc biệt dành riêng cho Huynh Trưởng. Chương trình này được chia thành bốn (04) bậc : A, B, C, D với những tên Kiên (bậc A), Trì (bậc B), Định (bậc C), Lực (bậc D).

- Tuy nhiên, Ban Hướng Dẫn Trung Ương đã quyết định để một thời gian chuyển tiếp là hai (02) năm, tức là từ 06.05.1974 đến 06.05.1976. Trong thời gian này, điều kiện trại sinh dự qua các Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng chưa bắt buộc phải có Chứng Chỉ Tu Học Huynh Trưởng mỗi Bậc tương đương với Trại.

- Dự khóa "Lộc Uyển" thì phải có Chứng Chỉ Tu Học Huynh Trưởng Bậc A.

(9).- Bậc B : Dự Trại A Dục thì phải có Chứng Chỉ Tu Học Huynh Trưởng bậc B.

- Trong Quy Chế Huynh Trưởng tu chính năm 1967, cũng như kỳ Đại Hội Huynh Trưởng năm 1973, lúc tu chính Quy Chế không có câu : "Trúng cách Trại A Dục, nhưng ta phải thêm vào mới được rõ ràng, vì đó là một trong những điều kiện để được xét và xếp cấp Tập.

- Từ năm 1974 trở đi, những Huynh Trưởng nào chưa trúng cách "Lộc Uyển và A Dục", đều chưa đủ điều kiện để được xét hồ sơ cấp Tập.

(10).- Ba (03) năm Huynh Trưởng kể từ ngày gia nhập : "Gia Nhập" ở đây phải hiểu là "Gia Nhập Hàng Huynh Trưởng", chứ không phải "Gia Nhập Tổ Chức Gia Đình Phật Tử".

- Muốn được Gia Nhập hàng Huynh Trưởng thì phải Trúng Cách Trại Lộc Uyển và Phát Nguyên làm Huynh Trưởng.

- Như vậy, khi xét hồ sơ Huynh Trưởng để xếp cấp Tập, thì phải xem Ngày Phát Nguyên.

Ví dụ : Khi xét hồ sơ của Huynh Trưởng để xếp cấp Tập thì Hội Đồng Huynh Trưởng cấp Tỉnh sẽ xét :

* Chức vụ hiện tại : Huynh Trưởng ấy đang sinh hoạt trong một Đơn Vị Gia Đình (hay là một Ban Viên, Phụ Tá Ban Viên của Ban Hướng Dẫn Tỉnh). Giữ chức cụ gì ? (Gia Trưởng, Đoàn Trưởng hay Phó, Thư Ký hay Thủ Quỹ v-v...)

* Thâm niên trong Gia Đình : Kể từ ngày mới phát nguyện làm Đoàn Sinh Gia Đình Phật Tử (nếu là từ Đoàn Sinh lên Huynh Trưởng). Kể từ ngày mới phát nguyện làm Đoàn Viên Gia Đình Phật Tử, được mời làm Huynh Trưởng Tập Sự (nếu là Nam Nữ Thanh Niên).

* Khả năng chuyên môn, năng khiếu đặc biệt.

* Tinh thần đạo hạnh.

* Đã đủ 3 năm Huynh Trưởng chưa ? Kể từ ngày phát nguyện làm Huynh Trưởng thực thụ sau khi được cấp chứng chỉ trúng cách Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển. (Ví dụ : phát nguyện làm Huynh Trưởng ngày 05.11.1965 thì đến ngày 05.11.1968 là đủ 3 năm).

Nếu Huynh Trưởng ấy mới dự Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng và trúng cách A Dục vào ngày 10.06.1968, phải chờ một năm sau mới được cấp giấy Chứng Chỉ Trúng Cách A Dục, Huynh Trưởng ấy vẫn được xét hồ sơ để xếp cấp Tập vào dịp Lễ Thành Đạo cuối năm 1968, nếu Hội Đồng Huynh Trưởng cấp Tỉnh nhận được giấy chứng nhận của Ban Hướng Dẫn Tỉnh cho biết là Huynh Trưởng ấy đã trúng cách Trại A Dục và trong trường hợp đặc biệt, đề nghị cho Huynh Trưởng ấy được xếp cấp Tập (vì nhu cầu Phật sự).

- Xin nhớ là không phải kể từ ngày trúng cách "A Dục" rồi cộng thêm 3 năm (ở đây chỉ đòi hỏi thâm niên Huynh Trưởng, chứ không phải thâm niên Trại).

(11).- Đối với cấp Tập : thì Ban Huynh Trưởng Gia Đình lập hồ sơ Huynh Trưởng đưa ra bình nghị trong một buổi họp đặc biệt "Xét Cấp" do Gia Trưởng chủ tọa và Liên Đoàn Trưởng làm thuyết trình viên. Biên bản

được ghi rõ ràng lời phê bình, nhận xét của Hội Đồng, Gia Trưởng sẽ tóm tắt ý kiến và phê vào "Hồ Sơ Sách Tịch của Huỳnh Trưởng".

- Không cần phải lập phiếu ghi điểm như từ trước đến nay (giản dị hóa hành chánh), mà chỉ cần phê bình công khai và mỗi Hội Viên trong Hội Đồng có thể tùy theo những tiêu chuẩn đã được định sẵn, mà cho điểm trên phiếu kín. Nếu được điểm trên trung bình do Hội Đồng ấn định thì xem như Huỳnh Trưởng ấy đủ điều kiện để được đề nghị xét cấp Tập. Xin nhớ : Hội Đồng có quyền yêu cầu đương sự ra khỏi phòng họp khi xét đến hồ sơ của Huỳnh Trưởng có mặt trong Hội Đồng.

- Xin xem lại phần giải thích số (10) ở trên để làm căn bản đặt những tiêu chuẩn xét cấp Tập. Không thể vì nề tình, mà cần phải giữ gìn uy tín chung cho hàng Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

- Ủy Ban Quản Trị Huỳnh Trưởng cấp Tỉnh : Có thể thành lập một "Hội Đồng Xét Cấp" (danh từ không ghi trong Quy Chế, song về phương diện hành chánh thì đây là một việc nên làm). Hội Đồng Xét Cấp này phải được Ban Hướng Dẫn Tỉnh thừa nhận bằng một Quyết Định.

- Chủ Tịch Hội Đồng, thừa Ủy nhiệm của Chủ Tịch Ủy Ban Quản Trị mà ký vào các biên bản, văn kiện liên quan đến nhiệm vụ trước khi gửi lên Ban Hướng Dẫn Tỉnh để Ban này ra Quyết Định.

(12).- Bắt đầu từ 01.01.1973, không còn trường hợp đặc cách hay điều chỉnh cấp bậc nữa. Tất cả Huỳnh Trưởng đều phải có cấp Tập mới được xét hồ sơ cấp Tín khi hội đủ những điều kiện ghi ở chương nhất, mục III (cấp Tín).

- Tuổi đời : Phải có ít nhất 25 tuổi (đối với Đoàn Sinh ngành Thiếu lên), 25 tuổi (đối với Nam Nữ Phật Tử, 26 tuổi (đối với Thanh Niên).

- Giải thích thể thức tính tuổi :

* Đoàn Viên GDPT (Ngành Thiếu lên) : 18 tuổi dự Trại Lộc Uyển, cộng 3 năm Huỳnh Trưởng để được xếp cấp Tập (21 tuổi). Từ cấp Tập lên cấp Tín phải đủ 3 năm, nhưng phải có 25 tuổi để dự Trại Huyền Trang.

* Nam Nữ Phật Tử : 19 tuổi + 3 năm + 3 năm = 25 tuổi.

* Nam Nữ Thanh Niên : 20 tuổi + 3 năm + 3 năm = 26 tuổi.

- Nếu xét trường hợp đặc biệt của một Đội Chúng Trưởng xuất sắc được tiến cử làm Huỳnh Trưởng, và từ ngày "Phát Nguyện Huỳnh Trưởng" thì Đoàn Viên này phải trải qua những giai đoạn sau đây trước khi hội đủ những điều kiện thâm niên để được xét cấp Tín :

* 18 tuổi trúng cách Trại Huấn Luyện Huỳnh Trưởng Lộc Uyển (phát nguyện làm Huỳnh Trưởng).

* 20 tuổi trúng cách Trại Huấn Luyện Huỳnh Trưởng A Dục.

* 21 tuổi được xét và xếp cấp Tập (đặc biệt sớm hơn 1 năm).

* 25 tuổi trúng cách Trại Huấn Luyện Huỳnh Trưởng Huyền Trang (tuổi ấn định cho Trại Sinh Huyền Trang, không được miễn tuổi, đáng lý là năm 23 tuổi được dự Trại Huyền Trang, mà phải chờ đến 25 tuổi mới dự Trại Huyền Trang được).

* 25 tuổi được xét hồ sơ và xếp cấp Tín nếu hội đủ những điều kiện khác của cấp Tín. (Nếu không bị Trại Huyền Trang thì 3 năm sau cấp Tập, tức là 24 tuổi thì Huỳnh Trưởng này được xét cấp Tín).

* Thường thường, thì một Huỳnh Trưởng được xếp cấp Tín ít nhất phải là 26 tuổi đời, và như vậy cũng là sớm lắm rồi.

(13).- Có Chứng Chỉ Tu Học bậc C bậc Định mới được dự Trại Huyền Trang.

(14) và (15).- Phải có ít nhất 25 tuổi đời mới được dự Trại Huyền Trang. Tuổi được ấn định và không có trường hợp miễn tuổi cho bất cứ thành phần nào. Vì một Liên Đoàn Trưởng phải có ít nhất là 25 tuổi đời mới có đủ uy tín điều khiển một Gia Đình.

(16).- Mỗi năm đến Lễ Thành Đạo thì Ban Hướng Dẫn Trung Ương xét hồ sơ Huynh Trưởng các Tỉnh để xếp Cấp, từ cấp Tín trở lên.

- Để kịp đưa ra bình nghị trước Hội Đồng Xét Cấp Trung Ương, các cấp Gia Đình phải chuyển hồ sơ lên cấp Tỉnh trễ nhất là cuối tháng 10 dương lịch mỗi năm và cấp tỉnh chuyển hồ sơ về Trung Ương trễ nhất là cuối tháng 11 dương lịch mỗi năm.

- Hội Đồng Xét Cấp cấp Tỉnh do Ủy Ban Quản Trị Huynh Trư